

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KONTUM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03/2022/HSST**
Ngày: 21/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Đình Thăng
2. Bà Lại Thị Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/HSST ngày 06/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 07/01/2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **NMT**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Năm sinh: 1998 tại Kon Tum. Nơi đăng ký NKTT: Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12, Cha: Nguyễn Hữu Toàn, sinh năm 1970; Mẹ: Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Có 03 (ba) anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Có 01 con sinh năm 2020

Tiền sự: 02:

Ngày 20/7/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 23/8/2021 của Công an thị trấn Đắk Tô (Đã thi hành)

Ngày 30/7/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 13/9/2021 của Công an xã Tân Cảnh (Chưa thi hành)

Tiền án : Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Tô. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh Hùng– Sinh năm 1970 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khối 10, thị trấn Đắk Tô huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Văn Lan (Vắng mặt) và ông Vũ Văn Lĩnh (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Khối 10, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/11/2021, NMT đi bộ từ nhà tại thôn 3, xã Diên Bình ra đường Hồ Chí Minh thì gặp bạn tên Nếp đang dắt một xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ - đen bị hỏng nên T nói Nếp dắt vào nhà T để sửa. Sau khi sửa xong, T hỏi mượn xe nhưng nói dối đi phơi lúa cho gia đình. Khoảng 09 giờ 20 phút khi đến khối 10, thị trấn Đắk Tô ngang nhà ông Phạm Thanh Hùng thì nhìn thấy trong sân có nhiều bao cà phê, không có ai trông coi nên T mở cổng rồi dắt xe vào nhà ông Hùng lần lượt chở 05 chuyến tổng cộng 09 bao cà phê với khối lượng là 470kg đến địa điểm thu mua Minh Thiện bán cho ông Vũ Văn Lan với giá bán 8.100 đồng/kg. Tuy nhiên, ông Lan không đủ tiền nên đưa T 700.000 đồng và viết một tờ phiếu thể hiện khối lượng cà phê đã bán hẹn chiều đến thanh toán hết. NMT nhận 700.000 đồng để mua sữa và bánh kẹo rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà trả xe cho Nếp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Tô xác định 09 bao cà phê trị giá: 3.807.000 đồng (Ba triệu tám trăm linh bảy nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô truy tố bị cáo NMT về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo NMT từ 09 tháng đến 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị về án phí, vật chứng, trách

nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nếu có tranh chấp dân sự sẽ giải quyết bằng vụ án khác; Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo NMT đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, trộm cắp tài sản của anh Hùng có giá trị là 3.807.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô truy tố bị cáo NMT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo T không phải là người có nhân thân tốt, vì trước khi phạm tội này, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không cho thấy sự ăn năn hối cải, lấy đó làm bài học tự rèn luyện cho bản thân mà còn thể hiện sự xem thường kỷ cương, pháp luật của nhà nước khi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tính chất, mức độ nghiêm trọng hơn, biện pháp xử phạt vi phạm hành chính không phát huy tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét. Ông Vũ Văn Lĩnh yêu cầu bị cáo phải trả 700.000 đồng là có căn cứ vì số tiền này do anh Lĩnh đưa cho bị cáo nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

- 09 bao cà phê nặng 470 kg thuộc sở hữu của ông Phạm Thanh Hùng là tài sản NMT trộm cắp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo NMT phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **NMT** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo NMT **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (24/11/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 1 điều 579; khoản 1 Điều 580 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo NMT phải bồi thường cho anh Vũ Văn Lĩnh số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Vũ Văn Lĩnh có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo NMT phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/01/2022). Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Tô;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoa Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Khánh

Võ Đình Thắng

Lê Hoa Như

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/TB-TA

Đắk Tô, ngày 01 tháng 9 năm 2021

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45; 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 23 - 8- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô có lỗi do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 05, trang 05 từ dưới lên; của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; **điểm s** khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; **điểm b, s** khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

2. Về nội dung tại dòng 01, trang 05 từ dưới lên; của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; **điểm b, s** khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; **điểm s** khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Tô;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Bản án; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoa Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Khánh

Nguyễn Văn Luận

Lê Hoa Như

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Tô;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoa Như

